

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 95/2023/HS-PT
Ngày 13 - 12 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Ngân.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn, ông Hồ Văn Luông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ánh Trúc - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 96/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Phan Thị Mỹ X do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Phan Thị Mỹ X; tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/10/1989 tại huyện V, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp F, xã V, huyện V, Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn R và bà Lê Thị L; chồng: Phạm Văn L1 (đã ly hôn); con: có 02 người (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt, tạm giam: Không. (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:

Huỳnh Hình Anh V - Sinh năm: 1976; (Có mặt)

Nơi cư trú: Khu V, phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

Ngoài ra, còn có bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 25/9/2022, Phan Thị Mỹ X điều khiển xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 đến nhà Lê Thị T, ngụ tại ấp X, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang để nhậu. Tại nhà T, X nhậu với T cùng bạn bè và họ hàng của T khoảng 10 người, X uống được khoảng 02 xị rượu.

Đến khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, X điều khiển xe mô tô trên từ nhà T về nhà mình tại ấp F, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang. X điều khiển xe đi đường L rồi qua cầu C rẽ phải ra đường T chạy về hướng chợ phường I, rồi chạy vào đường L đi về hướng Trung tâm hành chính thành phố V.

Thời điểm này, Nguyễn Thị Mỹ H cũng điều khiển xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 chở bà Hình Kim B ngồi sau, từ quán L2 (bên trái chiều đi của X) qua đường L để vào đường V đưa bà B về nhà. Khi H điều khiển xe tới vạch phân cách giữa đường thì thấy xe mô tô của X đang chạy tới, H thấy khoảng cách xe của X còn xa nghĩ là điều khiển xe chạy vào đường V kịp, nên H điều khiển xe chạy qua đường. Khi xe của H vừa qua vạch phân cách giữa đường (làn đường bên phải của X) thì xe mô tô của X chạy tới; do X điều khiển xe chạy không quan sát phía trước và chạy với tốc độ nhanh nên đụng vào xe mô tô của H làm hai xe ngã xuống đường. Xe mô tô của H văng về phía trước nằm cạnh vỉa hè giao nhau với đường V, H và bà Ba b văng ra khỏi xe; X bị xe mô tô đè lên người được người dân đó đỡ lên. Bà Ba bị bất tỉnh được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh H cấp cứu. Khi đến Bệnh viện, bác sĩ kiểm tra cho biết bà B đã tử vong. Hậu quả:

- Bà Hình Kim B chết trên đường đi cấp cứu.
- Phan Thị Mỹ X bị nứt xương trán phải, gãy xương chính mũi.
- Nguyễn Thị Mỹ H bị mẻ xương ngón cái chân trái và bị sây sát da, chấn thương phần mềm.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của X là 0,880mg/l; của H là 00mg/l.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 95B1 - 297.92, số máy 5C6K296484, số khung C6K0GY296485 đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future FI màu xanh đen, biển số 95X1 - 010.88, số máy JC90E0340756, số khung RLHJC7659NY157087 đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 931149004232 mang tên Nguyễn Thị Mỹ H, do Sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 03/9/2014.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 020698, tên chủ xe Nguyễn Thị Mỹ H, biển số đăng ký 95B1 - 297.92 do Phòng C Công an tỉnh H cấp ngày 10/6/2016.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

- Hiện trường xảy ra tai nạn giao thông ngay đoạn giao nhau giữa đường L và đường V, mặt đường trải nhựa; chiều rộng mặt đường là 10,50m.

- Mép đường làm chuẩn là mép đường bên phải của hướng xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 đi.

- Vùng va chạm được xác định cách mép đường làm chuẩn 2,55m; cách đầu vết cày số 02 là 1,75m.

- Vị trí người bị nạn nằm phía sau xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 ngay vị trí dép (số A), nón lá (số A) và vết máu (số A).

- Hướng xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 đi từ hướng cầu L đến Trung tâm hành chính thành phố V.

- Hướng xe mô tô xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 đi từ quán L2 qua đường L vào đường V.

- Vị trí ngã của xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 (số E): Đầu xe ngã quay hướng Đ; trục đầu của xe cách mép đường làm chuẩn là 0,75m; trục sau của xe cách mép đường làm chuẩn là 1,70m.

- Vị trí ngã của xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 (số I): Đầu xe ngã quay hướng đường V; trục đầu của xe cách mép đường làm chuẩn là 1,25m; trục sau của xe cách mép đường làm chuẩn là 0,50m.

- Vết cày vị trí số 02: Vết cày không liền khúc dài 5,3m, đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn là 1,75m, đuôi vết cày cách mép đường làm chuẩn từ trong ra ngoài là 01m; khoảng cách từ đầu vết cày đến vùng va chạm là 1,75m.

- Vết cày vị trí số 03: Dài 1,4m, đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn là 1,45m, đuôi vết cày nằm ngay trục giữa của xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 cách mép đường làm chuẩn 1,2m; khoảng cách từ đầu vết cày đến vùng va chạm là 2,7m.

- Vết cày vị trí số 04: Dài 1,65m, đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn là 0,95m, đuôi vết cày cách mép đường làm chuẩn là 0,2m; khoảng cách từ đầu vết cày đến vùng va chạm là 3,8m.

- Vị trí số 06: Vết máu cách mép đường làm chuẩn 02m, cách trục đầu xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 là 1,3m, cách vùng va chạm 4,8m.

- Vị trí số 07: Mảnh thủy tinh vỡ cách mép đường làm chuẩn 0,2m, cách trục sau xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 là 01m.

- Vị trí số 08: Mảnh nhựa màu trắng cách mép đường làm chuẩn 1,5m, cách trục đầu xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 là 03m.

- Vị trí số 10: Chiếc dép nằm ngay mép đường làm chuẩn, cách trục sau xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 là 0,7m.

- Vị trí số 11: Nón lá nện nhân nằm ngay mép đường, cách trục sau xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 là 1,1m.

- Vị trí số 12: Vết máu nằm ngay mép đường làm chuẩn, cách trục sau xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 là 02m.

- Vị trí số 13: Gương chiếu hậu cách mép đường làm chuẩn 8,5m cách trục đầu xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 là 12,2m, cách vùng va chạm là 14,9m (BL 02-20).

Qua khám nghiệm phương tiện thể hiện:

* Xe mô tô biển số 95X1 - 010.88:

- Chiều dài 1,85m; chiều ngang 0,67m; chiều cao 1,23m.

- Hệ thống điều khiển không hoạt động được, động cơ, còi, đèn tín hiệu hoạt động bình thường.

- Gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời.

- Cần gương chiếu hậu bên trái bằng kim loại có vết xước, kích thước 01cm.

- Đầu tay cầm lái bên trái bằng kim loại có vết xước kích thước, 02cm x 02cm.

- Bộ ốp đèn chiếu sáng bằng nhựa dưới gương chiếu hậu trái bị khuyết, kích thước 01cm.

- Bửng trái bị xước, tróc sơn, kích thước 06cm.

- Đèn tín hiệu phía trước bên trái bị bể, nứt, kích thước 10cm.

- Ốp mặt nạ dưới bị gãy rời.

- Vê chắn bùn trước bị nứt dài 20cm; phần mỏ vê bằng kim loại bị xước, kích thước 05cm x 2,5cm.

- Bộ phận giảm xóc cong về sau, về chần bunn trước chạm vào động cơ không điều khiển được.

- Bánh trước bị lệch về phía bên phải.

- Lốp trước có vết bị ma sát kích thước 08cm x 02cm, tại vị trí ma sát có 02 vết nứt (Vết 1 dài 2,5cm; vết 2 dài 05cm).

- Niềng trước có vết nứt dài 16cm.

- Phần bunn bên trái, bên phải bị bong khỏi vị trí cố định.

- Góc chân phía trước bên trái bị lệch về sau, phần nhựa phía ngoài bị bong tróc, phần đầu bằng kim loại bị xước kích thước 01cm.

- Góc chân phía sau bên trái phần đầu bằng kim loại bị khuyết, kích thước 01cm.

- Bunn bên phải phần dưới có vết nứt dài 16cm.

* Xe mô tô biển số 95B1 - 297.92:

- Chiều dài 1,9m; chiều ngang 0,66m; chiều cao 1,21m.

- Hệ thống điều khiển, động cơ, còi, đèn tín hiệu hoạt động bình thường.

- Gương chiếu hậu bên trái bị lệch về sau, phần ốp gương bằng nhựa có vết xước, kích thước 06cm x 04cm, phần gương bị bể mất.

- Phần nhựa ốp đèn tín hiệu bên trái bị trầy xước dài 07cm.

- Phần chụp đèn tín hiệu trong suốt bên trái bị trầy xước, kích thước 06cm x 03cm.

- Gù tay cầm bên trái bị xước, kích thước 1,5cm x 01cm.

- Đầu tay cầm bằng nhựa bên trái bị khuyết, kích thước 2,5cm x 02cm.

- Phần nhựa ốp đèn chiếu sáng phía trên bị trầy xước dài 4,5cm.

- Phần chụp đèn chiếu sáng trong suốt bị trầy xước, kích thước 11cm x 05cm.

- Phần chụp đèn tín hiệu trong suốt bên phải bị trầy xước, kích thước 03cm x 01cm.

- Đầu tay thắng trước bị trầy khuyết, kích thước 01cm x 01cm.

- Về chần bunn trước bị bể nứt dài 17cm và lệch về bên phải, phần trước có vết trầy xước, kích thước 11cm x 02cm.

- Góc chân trước bên trái bị lệch về sau, phần nhựa bị bong tróc, kích thước 04cm x 02cm, phần kim loại bị trầy xước 01cm.

- Cán sau bằng kim loại bên trái bị trầy xước 17cm.
- Góc chân sau bên trái phần kim loại bị trầy xước, kích thước 2,5cm x 01cm.
- Cán khởi động bị cong vào trong dính vào ốp sườn, trên cán khởi động có bám tạp chất màu đen dài 06cm.
- Ốp sườn bằng nhựa bị thủng vào trong ngay vị trí cán khởi động 01cm và có vết xước do cán khởi động để lại là 02cm.
- Ốp sườn bên trái bị bể nứt theo hình chữ L, kích thước 06cm x 06cm.
- Khung kim loại bảo vệ máy trên góc chân trước bên phải bị cong vào nắp nồi máy (BL 21-50).

Căn cứ kết quả khám nghiệm tử thi xác định:

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 107/22/TgT ngày 07/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh H xác định nguyên nhân tử vong của bà Hình Kim B là do: Chấn thương sọ não.

Căn cứ kết quả giám định thể hiện: Theo kết luận giám định số 6165/KL-KTHS ngày 10/4/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tốc độ của xe mô tô biển số 95X1 – 010.88 do Phan Thị Mỹ X điều khiển trước khi xảy ra tai nạn là khoảng từ 60,67km/h đến 63,785km/h.

Qua khám nghiệm hiện trường, phương tiện, khám nghiệm tử thi và chứng cứ, tài liệu thu thập, xác định:

Phan Thị Mỹ X điều khiển xe mô tô biển số 95X1 - 010.88 tham gia giao thông không có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác (không chú ý quan sát) vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 4 Luật giao thông đường bộ năm 2008; điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe vi phạm quy định khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ năm 2008; điều khiển xe mô tô trong người có nồng độ cồn (0,88mg/l) vi phạm quy định khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019); điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định (Theo kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tốc độ từ 60,67km/h đến 63,785km/h) quy định tại Điều 6 Chương II Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Nguyễn Thị Mỹ H điều khiển xe mô tô biển số 95B1 - 297.92 tham gia giao thông chuyển hướng không nhường đường cho các xe đi ngược chiều, cho xe chuyển hướng không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác vi

phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008; chở bà Hình Kim B ngồi sau không đội mũ bảo hiểm vi phạm khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2023/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Mỹ X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ X 02 (hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H; trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2023, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Hình Anh V1 kháng cáo xin cho bị cáo Phan Thị Mỹ X được hưởng án treo.

Ngày 02/10/2023, bị cáo Phan Thị Mỹ X kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Mỹ X và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Hình Anh V1; căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ X 02 (hai năm tù) cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, kể ngày tuyên án phúc thẩm, giao bị cáo Phan Thị Mỹ X cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phan Thị Mỹ X bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Hình Anh V1 có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại phù hợp với quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên chấp nhận đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Thị Mỹ X thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 25/9/2022, bị cáo Phan Thị Mỹ X và bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H (không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị) khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Cụ thể, bị cáo Phan Thị Mỹ X không chú ý quan sát (vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 4 Luật Giao thông đường bộ); điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe (vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ); điều khiển xe mô tô trong người có nồng độ cồn (0,88mg/l, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ); điều khiển xe chạy quá tốc độ quy định (vi phạm quy định tại Điều 6 Chương II Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ). Hậu quả bị cáo Phan Thị Mỹ X và Nguyễn Thị Mỹ H gây tai nạn giao thông dẫn đến bị hại Hình Kim B tử vong. Với hành vi mà các bị cáo thực hiện và hậu quả xảy ra, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Thị Mỹ X về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự và xét xử bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị là Nguyễn Thị Mỹ H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Thị Mỹ X và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Hình Anh V1, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo đầy đủ tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 02 (hai năm) tù là mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt là tương xứng. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Hình Anh V1 cũng có kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện chấp hành bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng; được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại

khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên mức hình phạt tù cấp sơ thẩm đã xử phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận. Người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do không thuộc trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về kháng cáo:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị Mỹ X và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Hình Anh V1.

Sửa bản án sơ thẩm.

2. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị Mỹ X phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phan Thị Mỹ X 02 (hai năm tù) cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Thị Mỹ X cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ vào các điểm đ, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo bị cáo Phan Thị Mỹ X và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Huỳnh Hình A V1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Về các vấn đề khác:

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT,
Chi cục THADS TP. Vị Thanh;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

(Đã ký)

Trần Thanh Ngân